5. Biên bản và thông báo kết quả phiên họp.

a) Biên bản phiên họp Ủy ban nhân dân huyện phải được ghi đầy đủ, chính xác các ý kiến phát biểu, diễn biến của phiên họp, kết quả biểu quyết (nếu có), ý kiến kết luận của chủ tọa. Biên bản phải có chữ ký xác nhận của Chánh Văn phòng và lưu hồ sơ của Ủy ban nhân dân huyện;

b) Chánh Văn phòng tổ chức việc ghi biên bản và có trách nhiệm thông báo kịp thời bằng văn bản về ý kiến kết luận của chủ tọa phiên họp, gửi các thành viên Ủy ban nhân dân huyện, các tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện.

Điều 21. Họp xử lý công việc thường xuyên của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

1. Họp giao ban hàng tuần: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tiến hành họp giao ban định kỳ hàng tuần.

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định việc triệu tập, thành phần, nội dung, thời gian và chủ trì họp giao ban. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt, ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực chủ trì thay;

b) Thành phần họp giao ban gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Chánh Văn phòng. Trường hợp cần thiết, có thể gồm Thủ trưởng một số cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để bàn những vấn đề có liên quan.

c) Trình tự và nội dung họp giao ban: Chánh Văn phòng báo cáo những công việc chính đã xử lý trong tuần; những công việc tồn đọng, mới phát sinh cần xin ý kiến Chủ tịch, Phó Chủ tịch và dự kiến Chương trình công tác tuần sau. Đại biểu dự họp phát biểu ý kiến, đề xuất biện pháp xử lý thuộc thẩm quyền. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chủ trì phát biểu kết luận họp giao ban.

2. Họp xử lý các công việc phức tạp, đột xuất, cấp bách.

a) Theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Văn phòng có trách nhiệm gửi giấy mời, tài liệu liên quan đến các đại biểu, chuẩn bị các điều kiện phục vụ cuộc họp; ra thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chủ trì cuộc họp hoặc phối hợp với cơ quan chủ trì đề án hoàn chỉnh văn bản, trình Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định.

b) Đại biểu được mời dự họp có trách nhiệm tham gia đúng thành phần, đúng thời gian và chuẩn bị ý kiến về công việc được đưa ra thảo luận tại cuộc họp;

c) Cơ quan chủ trì công việc được đưa ra thảo luận tại cuộc họp có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ tài liệu, ý kiến giải trình; phối hợp với Văn phòng dự thảo thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

Điều 22. Tổ chức họp, hội nghị của cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã

1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm về việc tổ chức họp, hội nghị để triển khai hoặc tổng kết công tác, thảo luận chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ trong lĩnh vực quản lý của cấp mình. Tất cả các cuộc họp, hội nghị phải được tổ chức ngắn gọn, đúng thành phần, bảo đảm thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Cuộc họp, hội nghị do cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện tổ chức có mời lãnh đạo của nhiều cơ quan chuyên môn cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã dự, phải báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm tổ chức cuộc họp.

Điều 23. Tiếp khách của Ủy ban nhân dân huyện

1. Văn phòng trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về thời gian và nội dung tiếp khách theo đề nghị của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoặc của khách; phối hợp với cơ quan liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung và tổ chức phục vụ cuộc tiếp, làm việc của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Các cơ quan, đơn vị có khách nước ngoài đến liên hệ công tác, làm việc với Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phải phối hợp với Công an huyện, cơ quan liên quan để bảo đảm an ninh, an toàn cho khách và cơ quan theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Đi công tác

1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện đi công tác ngoài phạm vi huyện hoặc vắng mặt trên ba (03) ngày phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách; đồng thời, trong thời gian đi vắng phải ủy quyền cho cấp phó của mình giải quyết công việc cơ quan.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện phải dành thời gian thích hợp để đi cơ sở, tiếp xúc với nhân dân, kiểm tra, nắm tình hình thực tế, kịp thời giúp cơ sở giải quyết khó khăn, vướng mắc mới phát sinh và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm.

Điều 25. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thủ trưởng của cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện phải thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất cho Ủy ban nhân dân huyện, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

2. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về ngành, lĩnh vực theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện.

3. Chánh Văn phòng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kiểm điểm chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện định kỳ (tháng, quý, 6 tháng và năm), báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và các báo cáo đột xuất gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; đồng thời gửi các thành viên Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

4. Chánh Văn phòng có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương cho các đoàn thể nhân dân cùng cấp, cơ quan thông tin đại chúng để thông tin cho nhân dân.

Chương VI

TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 26. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

1. Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phối hợp chặt chẽ với Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phải có lịch tiếp dân, quy định số buổi trực tiếp tiếp dân trong tháng và số lần

ủy quyền cho Phó Chủ tịch tiếp dân phù hợp với yêu cầu của công việc, bảo đảm mỗi tháng lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện dành ít nhất hai (02) ngày cho việc tiếp dân.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của Lật Khiếu nại, tố cáo.

4. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, vượt cấp tại địa phương.

Điều 27. Trách nhiệm của thành viên khác của Ủy ban nhân dân huyện

1. Trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện các kết luận và quyết định của cơ quan có thẩm quyền về giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan, đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tham gia với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan đề xuất giải pháp xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài, phức tạp tại địa phương.

3. Thực hiện nhiệm vụ trực tiếp tiếp dân theo trách nhiệm, quyền hạn được giao và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công.

Điều 28. Trách nhiệm của Chánh Thanh tra huyện

1. Phối hợp với Chánh Văn phòng tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức, chỉ đạo hoạt động thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các cơ quan liên quan, xây dựng lịch tiếp dân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; tổ chức việc tiếp nhận, phân loại và đề xuất phương án giải quyết, trả lời đơn thư, kiến nghị của công dân gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ủy quyền theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

4. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả hoạt động thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chế độ quy định hoặc yêu cầu của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra cấp tỉnh.

Điều 29. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng

1. Bố trí phòng làm việc, nơi đón tiếp công dân bảo đảm thuận lợi dễ dàng.

2. Phối hợp với Chánh Thanh tra huyện xây dựng lịch tiếp dân của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Trả lời đương sự có đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo khi được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch ủy quyền.

Điều 30. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện

1. Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan Nhà nước cấp trên tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết những kiến nghị, khiếu nại của công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

3. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, quyết định của Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đến lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

4. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến cá nhân, tổ chức thuộc quyền quản lý của mình./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đinh Như Tro

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TÂY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/2006/QĐ-UBND	*Sơn Tây, ngày 27 tháng 7 năm 2006*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch hành động của Uỷ ban nhân dân huyện thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 30/2006/QĐ-TTg ngày 06/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 19/TT-TTr ngày 05/6/2006 và Công văn số 26/PTP ngày 02/6/2006 của Phòng Tư pháp về việc thẩm định văn bản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Uỷ ban nhân dân huyện thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng Công an huyện, Trưởng phòng Nội vụ-Lao động-Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Như Tro

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TÂY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND HUYỆN SƠN TÂY THỰC HIỆN LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2006 của UBND huyện Sơn Tây)

A- MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA KẾ HOẠCH

1- Mục tiêu

- Phát hiện, ngăn chặn và đẩy lùi kịp thời tình trạng tham nhũng đang diễn ra trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội hiện nay;

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các cán bộ, công chức, viên chức và của mỗi công dân về công tác phòng, chống tham nhũng;

- Đưa công tác phòng, chống tham nhũng thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các ngành, các cấp và của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2- Yêu cầu

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đưa vào đời sống thực tiễn Luật Phòng, chống tham nhũng và Chương trình hành động thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng ban hành kèm theo Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh; gắn việc triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng với việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở;

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đối với các ngành, địa phương;

- Thực hiện ngay một số biện pháp cụ thể, tạo sự chuyển biến tích cực và thống nhất trong ý thức và hành động của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng.

B- NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

1- Phòng Nội vụ-Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an huyện và Thanh tra huyện chuẩn bị nhân sự, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động… để khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương và UBND tỉnh tham mưu ngay cho Uỷ ban nhân dân huyện thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng của huyện để kịp thời đi vào hoạt động.

2- Các Phòng, Ban và Uỷ ban nhân dân các xã căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, quy định cụ thể việc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; chủ động phối hợp xây dựng quy chế về mối quan hệ công tác, sự phối hợp hoạt động đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong nội bộ và với các cơ quan liên quan; ban hành các quy tắc, chuẩn mực, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội, quan hệ giữa công chức với các doanh nghiệp và người dân, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của từng cán bộ, công chức và lĩnh vực hoạt động công vụ nhằm đảm bảo sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

3- Căn cứ các quy định về thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp có sử dụng ngân sách Nhà nước có trách nhiệm xây dựng và công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong cơ quan, đơn vị mình.

II- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh các thể chế, chính sách

1- Từ nay đến trước 15/8/2006, các Phòng, Ban, Ngành và Uỷ ban nhân dân các xã khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý; loại bỏ hoặc kiến nghị Uỷ ban nhân dân huyện loại bỏ ngay những nội dung, quy định không phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, chồng chéo, quan liêu, tạo điều kiện những nhiễu, gây khó khăn, mất thời gian của nhân dân và doanh nghiệp.

Các Phòng, Ban, Uỷ ban nhân dân các xã phải hệ thống hoá những quy định về thủ tục, giấy tờ cần thiết và thời gian giải quyết đối với từng loại công việc, công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết nơi công sở để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện.

Các Phòng, Ban, Uỷ ban nhân dân các xã không được tuỳ tiện đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố.

2- Trong năm 2006, Thủ trưởng các Phòng, Ban, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã rà soát lại toàn bộ quy trình làm việc, quy trình công tác của cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách nhằm sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

3- Thủ trưởng các Phòng, Ban, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã phải xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính của tỉnh, huyện đã ban hành. Trước hết tập trung vào các lĩnh vực : cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thẩm định các bước trong dự án đầu tư; cấp vốn ngân sách; đền bù giải toả; đăng ký kinh doanh; thuế; đăng ký hộ tịch, hộ khẩu; hoàn thiện cơ chế " một cửa "; triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ. Phòng Nội vụ-Lao động Thương binh và Xã hội huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện.

III- Tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra huyện, Phòng Văn hóa Thông tin-Thể thao, Đài Truyền thanh-Phát lại truyền hình huyện xây dựng kế hoạch, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện về các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

1- Trong tháng 8/2006, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tổ chức triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng cho cán bộ lãnh đạo các cấp của huyện, sau đó triển khai đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong huyện.

2- Đến 30/8/2006, hoàn thành việc phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng đến các tầng lớp nhân dân trong huyện.

IV- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

1- Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên trong quá trình xây dựng kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

2- Các cơ quan, đơn vị liên quan đến việc giải quyết công việc của nhân dân và các doanh nghiệp có trách nhiệm xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời khi nhận được yêu cầu, đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên.

3- Ủy ban nhân dân các xã phải xây dựng quy định cụ thể về việc phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có cơ chế bảo vệ, khen thưởng đối với người có công tố giác hành vi tham nhũng; tập trung thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và quy chế giám sát cộng đồng.

Đối với các dự án đầu tư xây dựng tại các xã phải quy định cụ thể thời gian và hình thức công khai để nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

4- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí khi nội dung đăng, phát tin về tham nhũng liên quan đến trách nhiệm quản lý của mình; có trách nhiệm trả lời các yêu cầu, đề nghị của cơ quan báo chí về nội dung liên quan đến tham nhũng trong cơ quan, tổ chức mình quản lý, phụ trách.

V- Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vụ tiêu cực, tham nhũng

1- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra

- Thanh tra huyện cùng các Phòng, Ban và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức triển khai Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2006 đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, kết quả thực hiện phải các mục tiêu Ủy ban nhân dân huyện giao. Trong đó cần chú ý các yêu cầu sau :

+ Giao Chánh thanh tra huyện chủ trì phối hợp với Công an huyện, Phòng Kế hoạch-Tài chính, Phòng Hạ tầng Kinh tế rà soát lại tất cả các công trình, dự án trên phạm vi toàn huyện có sử dụng vốn Nhà nước để tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Đoàn thanh tra liên ngành, chủ yếu tập trung vào các công trình thuộc lĩnh vực giao thông, thuỷ lợi.

+ Các Phòng, Ban, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, công khai kết luận thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý.

+ Kết hợp tốt công tác xây và chống qua thực hiện công tác thanh tra; hạn chế việc phải thanh tra dàn trải kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị được thanh tra; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ thanh tra cố ý làm sai lệch nội dung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra.

- Thanh tra huyện, các Phòng: Nội vụ-Lao động Thương binh và Xã hội; Tài nguyên Môi trường; Hạ tầng Kinh tế, Công an huyện tổ chức thanh tra việc thực thi công vụ ở một số lĩnh vực được nhân dân và công luận phản ánh.

2- Giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

- Các Phòng, Ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các xã có trách nhiệm :

+ Rà soát, lên danh mục các vụ việc tố cáo hành vi tham nhũng, lên kế hoạch xác minh, kết luận và xử lý đúng quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

+ Chậm nhất đến ngày 30/7/2006, các Phòng, Ban chuyên môn thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã phải hoàn thành việc rà soát, lên kế hoạch xác minh các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền.

+ Phấn đấu giải quyết 100% các vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền, không để tồn đọng, giải quyết dây dưa các vụ tố cáo hành vi tham nhũng.

+ Công khai kết luận, xử lý các hành vi tham nhũng theo đúng quy định của pháp luật.

+ Xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực dù là bất kỳ ai, đang đương chức, nghỉ hưu hay chuyển công tác khác.

- Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tài nguyên - Môi trường và các ngành liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo ở các đơn vị có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, việc thực hiện các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã xử lý, giải quyết theo các kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện; kiểm tra việc giải quyết các đơn tố cáo hành vi tham nhũng.

- Công an huyện có trách nhiệm :

+ Củng cố hệ thống tổ chức, có bộ phận chuyên trách để phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm tham nhũng có hiệu quả.